

Bản án số: **34/2018/HSST**
Ngày: 12/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Phương Huyền**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Văn Cương**

Ông Nguyễn Đình Đạt

- Thư ký phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 12/3/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2018/HSST ngày 01/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2018/QĐXXST-HS ngày 26/02/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Quỳnh Ng** - Sinh năm: 1982. HKTT: Số 3 Ngõ ĐX – Phố H - HBT – Hà Nội. Chỗ ở: Tổ 2 – P.GB – Long Biên –Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc : Kinh. Tôn giáo: Không. Văn hóa; 11/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Bố: Nguyễn Đức H – Sinh năm: 1959. Mẹ: Nguyễn Thị Thanh H – Sinh năm: 1961. Chồng: Nguyễn Trường Gi – Sinh năm: 1982. Bị cáo có 2 con (Lớn sinh năm: 2004, nhỏ: 2013) . Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 57 ngày 24/12/2017 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 01 tiền án, 01 tiền sự:

- Tiền án: Bản án số 711 ngày 29/10/2004 Tòa án nhân dân Tp.Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em theo khoản 1 điều 112 Bộ luật hình sự năm 1999. Hạn tù tính từ ngày 17/02/2004, ra trại ngày 17/01/2010. Xác minh việc chấp hành án phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa – Tp.Hà Nội kết quả đã nộp án phí và tiền truy nộp sung quỹ Nhà nước theo biên lai số 9067 ngày 06/09/2007.

- Tiền sự: Ngày 14/07/2003, Công an quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt hành chính về tội Đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2017. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. Số giam: 578 Q1M4.

(Có mặt)

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Vũ Quang D, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số 57, ngõ 99 ĐG, phường TT, Long Biên, Hà Nội

- Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1993

Địa chỉ: KL, DH, Hưng Hà, Thái Bình

- Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn ND, xã TH, huyện Sóc Sơn, Hà Nội
(Tất cả đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19h45p ngày 16/12/2017, Công an P.Ngọc Lâm tiến hành kiểm tra hành chính khách sạn Nam Ninh tại số 111 tổ 17 P.Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội phát hiện tại phòng 101 có Vũ Quang D, sinh năm: 1979, HKTT: Số 57 ngõ 99 ĐG, phường TT, Long Biên, Hà Nội và Nguyễn Thị Quỳnh Ng, sinh năm: 1982, HKTT: Số 3 Ngõ Đông Xuyên, Phố H, HBT, Hà Nội, tại phòng 108 có Nguyễn Văn Ng, sinh năm: 1993, HKTT: KL, DH, Hưng Hà, Thái Bình và Nguyễn Thị S, sinh năm: 1985, HKTT: Thôn ND, xã TH, Sóc Sơn, Hà Nội đang có hành vi mua bán dâm. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở công an để giải quyết.

Quá trình điều tra nhận định:

Khoảng 16h00' ngày 16/12/2017 do có nhu cầu mua dâm nên Vũ Quang D đến gặp Nguyễn Thị Quỳnh Ng đang làm quán tắm quất tại Từ Sơn, Bắc Ninh, D Ng trao đổi xin số điện thoại của nhau. Khoảng 16h15' cùng ngày D nhắn tin cho Ng rủ Ng đi bán dâm cho D với giá mua bán dâm là 500.000đ/1 người/1 lần. Ng đồng ý và điều khiển xe máy tới khu vực gần siêu thị MIPEC Long Biên để gặp D. Tại đây D nói với Ng là D đi cùng một người bạn nên bảo Ng gọi thêm 01 gái bán dâm nữa để bán dâm cho bạn của D, Ng đồng ý. Sau đó D đưa cho Ng 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), số tiền này là số tiền công Ng gọi thêm người đi bán dâm. Sau đó Ng gọi điện cho bạn là Nguyễn Thị S rủ S đi bán dâm với giá 500.000đ/1 người/một lượt, S đồng ý.

Khoảng 19h cùng ngày, Ng đi taxi đón S tại Đông Anh, Hà nội, sau đó cả hai đi tới khách sạn Nam Ninh thuộc tổ dân phố số 17, phường Ngọc Lâm, Long Biên. Đến nơi, Ng và S đi vào phòng 108 gặp D và Nguyễn Văn Ng. Tại đây D đưa cho Ng 1.200.000đ (Trong đó 1.000.000đ là tiền mua dâm và 200.000 là tiền công D trả thêm cho Ng vì Ng gọi thêm S đến). Ng cất tiền vào ví và đợi khi nào bán dâm xong sẽ đưa cho S 500.000đ. Sau đó, Ng và S ở tại phòng 108 còn D và Ng sang phòng 101 để thực hiện hành vi mua bán dâm. Khi đối tượng đang thực hiện hành vi giao cấu thì bị Công an phường Ngọc Lâm kiểm tra hành chính, phát hiện và bắt giữ.

Tang vật thu giữ của các đối tượng gồm: 02 chiếc bao cao su đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại NOKIA màu đen thu giữ của Vũ Quang D; 01 chiếc điện thoại SAMSUNG GALAXY S8plus màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị S; 01 chiếc điện thoại SAMSUNG J7 màu trắng đã qua sử dụng, 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Thị Quỳnh Ng.

Cáo trạng số 25 ngày 19/01/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố bị cáo về tội Mối giới mại dâm theo Khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội: Môi giới mại dâm theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Về hình phạt đề nghị xử phạt Nguyễn Thị Quỳnh Ng từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về dân sự: Không

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 chiếc bao cao su đã qua sử dụng; Sung nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại SAMSUNG J7 màu trắng đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Ng; 01 chiếc điện thoại SAMSUNG GALAXY S8plus màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị S; 01 chiếc điện thoại NOKIA màu đen thu giữ của Vũ Quang D đã sử dụng vào việc phạm tội và 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn đồng) tiền thu lời bất chính thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận của bị cáo Ng tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 19h45' ngày 16/12/2017, tại khách sạn Nam Ninh thuộc tổ 17 – P.Ngọc Lâm – Long Biên, Nguyễn Thị Quỳnh Ng có hành vi dẫn dắt, môi giới để bán dâm Nguyễn Thị S bán dâm cho Nguyễn Văn Ng để hưởng lợi số tiền 4000.000đ. Khi S đang bán dâm cho Ng thì bị cơ quan công an phát hiện và bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh Ng có đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội: Môi giới mại dâm theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: Môi giới mại dâm theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội và xâm phạm đạo đức được bộ luật Hình sự bảo vệ. Nhân thân bị cáo đã có 01 tiền sự, 01 tiền án mặc dù đã được xóa nhưng cũng đánh giá bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo tại cơ

quan điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

Về hình phạt bổ sung như phạt tiền: Xét thấy bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

Đại diện VKS đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về vật chứng: Cho tịch thu tiêu hủy 02 chiếc bao cao su đã qua sử dụng; Sung nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại SAMSUNG J7 màu trắng đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Ng; 01 chiếc điện thoại SAMSUNG GALAXY S8plus màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị S; 01 chiếc điện thoại NOKIA màu đen thu giữ của Vũ Quang D đã sử dụng vào việc phạm tội và 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn đồng) tiền thu lời bất chính thu giữ của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Vũ Quang D, Nguyễn Văn Ng về hành vi mua dâm với mức hình phạt tiền 750.000đ một người, xử phạt Nguyễn Thị S 200.000đ về hành vi bán dâm là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Thanh Bình – SN: 1973, HKTT: Thôn La, xã Thanh Xuân, Sóc Sơn, Hà Nội là lễ tân khách sạn Nam Ninh. Khi cho thuê phòng, anh Bình không biết là Nguyễn Thị Quỳnh Ng thực hiện hành vi mua bán dâm nên cơ quan cảnh sát điều tra công an Quận Long Biên không đặt vấn đề xử lý đối với anh Bình là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh Ng phạm tội: Môi giới mại dâm

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 328; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

-Xử phạt: Nguyễn Thị Quỳnh Ng 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 16/12/2017.

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Cho tịch thu tiêu hủy 02 chiếc bao cao su đã qua sử dụng; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại SAMSUNG J7 màu trắng đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại SAMSUNG GALAXY S8plus màu đen; 01 chiếc điện thoại NOKIA màu đen đã sử dụng vào việc phạm tội và 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng) tiền thu lời bất chính thu giữ của bị cáo.

(Số tang vật và tiền nói trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2018 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/01/2018.)

3. Về dân sự: Không

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015. Nghị quyết 26/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ng phải nộp 200.000đ án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP HN;
- Công an Q.LB;
- Viện kiểm sát ND Q.LB;
- Thi hành án dân sự Q.LB;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phương Huyền